**LỊCH BÁO GIẢNG**

Từ ngày 12/11 đến 16/12 năm 2022

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ** | **Tiết** | **Môn** | **Tên bài dạy** | **Tiết** | **Môn** | **Tên bài dạy** |
| **Hai**  **12/12** |  |  | **NGHỈ** | 1  2  3 | KNS (2B)  LTV (2C)  LT (2A) | Ứng xử trong sinh hoạt bán trú (tiết 1)  Luyện tiếng việt  Ôn luyện toán |
| **Ba**  **13/12** |  |  | **NGHỈ** | 1  2  3 | TNXH (2C)  TNXH (1A)  ĐĐ (5A) | Ôn tập chủ đề cộng đồng địa phương ( tiết 1)  An toàn đến trường (tiết 2)  Sử dụng tiền hợp lí ( tiết 2) |
| **Tư**  **14/12** | 1  2  3  4 | TNXH  ( 2D)  ĐĐ(2D)  ĐĐ(1C)  LT( 2E) | Ôn tập chủ đề cộng đồng địa phương (tiết 1)  Bảo quản đồ dùng gia đình(tiết 1)  Giữ vệ sinh trường, lớp  Ôn luyện toán |  |  |  |
| **Năm**  **15/12** | 1  2  3 | ĐS(2D)  ĐĐ(2E)  TNXH  (1A) | Đọc sách cá nhân  Bảo quản đồ dùng gia đình (tiết 1)  Ôn tập chủ đề cộng đồng địa phương (tiết 1) | 1  2  3 | LT(1D)  ĐS (1D)  ĐĐ (1D) | Ôn luyện toán  Đọc nghe chung    Giữ vệ sinh trường, lớp |
| **Sáu**  **16/12** | 1  2  3  4 | TNXH  (2C) LT(1A)  ĐĐ(2A)  LT (2C) | Ôn tập chủ đề cộng đồng địa phương (tiết 2)  Luyện tập toán  Bảo quản đồ dùng gia đình (tiết 1)  Ôn luyện toán | 1  2  3 | ĐĐ (3A)  ĐS (3A)  TNXH (2D) | Giữ lời hứa (tiết 2)  Đọc to nghe chung  Ôn tập chủ đề cộng đồng địa phương (tiết 2) |

**TUẦN 15 LỚP 1**

**LUYỆN TOÁN**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức**

- Làm quen với các phép tính cộng trừ dưới 10

**2. Kĩ năng**

- HS thực hiện cộng trừ, so sánh hai tổng hoặc so sánh các hiệu

**3. Phẩm chất**

- HS có thái độ học tập tích cực, chăm chỉ, cố gắng học tập

**4. Năng lực**

**-** Năng lực tự học, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL tư duy - lập luận logic.

**II. CHUẨN BỊ:**

**1. Đồ dùng**

- GV: Bảng phụ

- HS: Sách, bút

**2. Phương pháp, kĩ thuật**

- Phương pháp vấn đáp, động não, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm, trò chơi học tập

- Kĩ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC;**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:** *(5p)*  - GV giới thiệu bài – Ghi tên bài | - TBVN điều hành lớp hát, vận động tại chỗ |
| **2. Hoạt động thực hành** (30p)  \* **Cách tiến hành: Cá nhân – Nhóm – Lớp** | |
| - Gọi HS đọc yêu cầu bài tập.  **Bài 1. >, <, =?**  10 – 1 … 6 + 210 – 5 … 4 + 3  2 + 2 … 10 – 66 + 4 ... 9 – 5  8 – 3 … 7 – 5 10 + 0 ... 10 – 0  4 + 3 ... 7 + 1 8 – 5 … 9 – 6  10 – 4 … 7 + 2 2 + 8 … 6 + 4  **Bài 2: Có ….. hình tam giác**  **Có ….. Hình vuông**    **Bài 3:**  Lan có 7 ngôi sao  Mai có 3 ngôi sao  Cả hai bạn có …. Ngôi sao ?  - GV chữa bài và tổ chức cho HS trao đổi bài để nhận xét kết quả làm bài  **\* Củng cố, dặn dò** *(2p)* | - Thực hiện cá nhân – Chia sẻ nhóm 2 – Chia sẻ lớp  Đáp án: |

**ĐIỀU CHỈNH- BỔ SUNG**

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**TUẦN 15 LỚP 1**

***BÀI 14:*****GIỮ VỆ SINH TRƯỜNG, LỚP**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức**

* Biết được ý nghĩa của việc giữ vệ sinh trường, lớp; những việc cần làm để giữ vệ sinh trường, lớp, hiểu được vì sao phải giữ gìn vệ sinh trường lớp.
* Thực hiện được việc giữ vệ sinh trường, lớp.

**2. Kĩ năng**

* Nhắc nhở bạn bè cùng giữ vệ sinh trường, lớp.
* Biết làm một số dụng cụ để quét dọn lớp

**3. Phẩm chất:**

**-** Nhân ái, trách nhiệm, trung thực, tự tin

**4. Năng lực:**

- Năng lực tự chủ và tự quản có tinh thần tự giác dọn dẹp, vệ sinh trường lớp.

**II. CHUẨN BỊ**

* SGK, SGV, Vở bài tập Đạo đức 1;
* Tranh ảnh, truyện, hình dán mặt cười - mặt mếu, âm nhạc (bài hát “Không xà rác” - sáng tác: Đông Phương Tường),... gắn với bài học “Giữ vệ sinh trường, lớp”;
* Máy tính, máy chiếu projector, bài giảng powerpoint,... (nếu có điều kiện).

**III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**TIẾT 1**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động dạy** | **Hoạt động học** |
| 1. **Khởi động**   Tổ chức hoạt động tập thể - hát bài "Không xả rác"   * GV tổ chức cho HS hát bài “Không xả rác”. * GV hỏi: Bài hát nói về điều gì? *(Bài hát nói về việc không xả rác bừa bài đề giữ vệ sinh môi trường)*   *Kết luận:* Các em đang học dưới mái trường xanh, sạch, đẹp,... Để có môi trường đó, chúng ta đã cùng nhau gìn giữ vệ sinh môi trường như bỏ rác vào thùng; quét dọn trường, lớp; lau bàn ghế,...   1. **Khám phá**   ***Hoạt động 1*** Khám phá những việc cần làm để giữ vệ sinh trường; lớp   * GV hướng dẫn HS quan sát bức tranh trong mục Khám phá (SGK) và trả lời câu hỏi: Em cần làm gì để giữ vệ sinh trường, lớp? * HS quan sát tranh, trả lời câu hỏi. * HS khác nhận xét, bổ sung. * GV nhận xét, bổ sung, khen ngợi những em có câu trả lời đúng.   *Kết luận:* Những việc em cần làm để giữ vệ sinh trường, lớp là: quét dọn trường, lớp; bỏ rác vào thùng; lau bảng, bàn ghế, cửa sổ; nhổ cỏ,...  ***Hoạt động 2 Tìm hiểu vì sao phải giữ vệ sinh trường, lớp***   * GV treo/chiếu tranh trong mục Khám phá lên bảng để HS quan sát (hoặc HS quan sát tranh trong SGK). * GV đặt câu hỏi: Vì sao chúng ta phải giữ vệ sinh trường, lớp? * HS quan sát, lắng nghe, thảo luận cặp đôi, trả lời từng câu hỏi. * Các HS khác nhận xét, bổ sung. * GV nhận xét, bổ sung, khen ngợi những em có câu trả lời tốt.   *Kết luận:* Giữ vệ sinh trường, lớp là nhiệm vụ của mỗi HS. Giữ vệ sinh trường, lớp giúp em có môi trường học tập xanh sạch đẹp, thoáng mát. Các em sẽ khoẻ mạnh hơn trong môi trường sạch đẹp đó.   1. **Luyện tập**   ***Hoạt động 1*** Em chọn việc làm đúng   * GV treo/chiếu tranh lên bảng (hoặc HS quan sát tranh trong SGK), giao nhiệm vụ cho các nhóm: Hãy quan sát 5 bức tranh trong mục Luyện tập và thảo luận: Em đồng tình hoặc không đổng tình với việc làm của bạn nào? Vì sao? * HS thảo luận, cử đại diện nhóm lên bảng, dán sticker mặt cười vào việc nến làm, sticker mặt mếu vào việc không nên làm. HS cũng có thể dùng thẻ học tập hoặc dùng bút chì đánh dấu vào tranh. * GV nhận xét, bổ sung, khen ngợi nhóm có câu trả lời đúng.   *Kết luận:*   * Việc em nên làm là: Quét dọn trường, lớp (tranh 1); Nhặt rác bỏ vào thùng (tranh 4); Xả nước sau khi đi vệ sinh (tranh 5). * Việc em không nên làm là: Vứt rác bừa bãi ra lớp học (tranh 2); Vẩy mực lên tường lớp học (tranh 3).   ***Hoạt động 2* Chia sẻ cùng bạn**   * GV nếu yêu cầu: Hãy chia sẻ với bạn cách em đã làm để giữ vệ sinh trường, lớp luôn sạch sẽ. * GV tuỳ thuộc vào thời gian của tiết học có thể mời một số em chia sẻ trước lớp hoặc các em chia sẻ theo nhóm đôi. * HS chia sẻ qua thực tế của bản thân. * GV nhận xét và khen ngợi các bạn đã biết giữ vệ sinh trường, lớp.   *Kết luận:* Để có môi trường học tập sạch sẽ, trong lành em cần thực hiện nội quy giữ gìn vệ sinh trường, lớp bằng cách tích cực tham gia lao động dọn vệ sinh trường lớp, bỏ rác đúng nơi quy định, trồng và chăm sóc cây xanh,...   1. **Vận dụng**   ***Hoạt động 1 Đưa ra lời khuyên cho bạn***  - GV chia nhóm, giao nhiệm vụ cho các nhóm: Quan sát tranh, thảo luận và đưa ra lời khuyên để giúp bạn sửa sai.  *Tình huống 1: Một bạn nhỏ ném vỏ hộp sữa xuống sân trường.*  *Tình huống 2: Trong nhà vệ sinh*, *bạn nhỏ gạt cần nước trên bồn cầu: “Mất nước rồi, thôi kệ!”- Cạnh đó là thủng nước to, có ca múc nước.*   * GV cho HS các nhóm trình bày các lời khuyên, phân tích để lựa chọn lời khuyên tốt nhất. * GV tuỳ điều kiện cụ thể (năng lực HS và thời gian bài học), có thể tổ chức cho HS xử lí một hoặc cả hai tình huống. Cũng có thể chia lớp thành hai nhóm lớn, mỗi nhóm xử lí một tình huống.   *Kết luận:* Em cần biết giữ vệ sinh trường, lớp ở những tình huống khác nhau trong cuộc sống.  ***Hoạt động 2 Em và các bạn nhắc nhau cùng giữ vệ sinh trường, lớp***  Tuỳ năng lực HS và thời gian của bài học, HS có thể đóng vai một trong những tình huống không nên làm ở hoạt động 1 phần Luyện tập với cách xử lí khuyên bạn không nên có hành động đó. Hoặc HS cũng có thể xây dựng một tình huống ngay trong lớp học “Cùng nhắc nhau bỏ rác vào thùng nếu thấy lớp có rác”.  *Kết luận:* Các em cần nhắc nhau luôn giữ vệ sinh trường, lớp.  *Thông điệp:* GV chiếu/viết thông điệp lên bảng (HS quan sát trên bảng hoặc nhìn vào SGK), đọc. | -HS hát  -HS trả lời  - HS quan sát tranh  - HS trả lời  - HS lắng nghe, bổ sung ý kiến cho bạn vừa trình bày.     -HS lắng nghe          - Học sinh trả lời        - HS tự liên hệ bản thân kể ra.        HS lắng nghe.   * HS quan sát   -HS chọn  -HS lắng nghe  -HS chia sẻ  -HS nêu  -HS lắng nghe  -HS thảo luận và nêu  -HS lắng nghe  -HS lắng nghe   * HS nêu |

**ĐIỀU CHỈNH- BỔ SUNG**

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**TUẦN 15 LỚP 1**

**TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI**

**BÀI 12. AN TOÀN TRÊN ĐƯỜNG (tiết 2)**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức**

- Nhận biết được một số tình huống nguy hiểm, các rủi ro có thể xảy ra trên đường.

- Nêu được tên và ý nghĩa của một số biển báo giao thông và quy tắc an toàn giao thông khi đi bộ.

2. Kĩ năng

- Thực hành cách đi bộ qua đường đúng cách trên đoạn đường có đèn tín hiệu giao thông và đoạn đường không có đèn tín hiệu;

- Thực hiện quy tắc an toàn giao thông khi đi bộ và nhắc nhở mọi người cùng thực hiện.

**3. Phẩm chất:** Trách nhiệm, trung thực.

**2. Năng lực:**

- Năng lực tự chủ, năng lực phản ứng và xử lí tinh huống khi tham gia giao thông

**II CHUẨN BỊ:**

-GV: SGV, SGK và bộ đồ dùng An toàn giao thông của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- HS: Sưu tầm một số biển báo giao thông hoặc tranh ảnh về một số tình huống nguy hiểm xảy ra trên đường.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | |
| **Tiết 2** | | |
| **1. Khởi động:**  - GV cho HSQS một số biển bảo và đèn tín hiệu giao thông đã học ở tiết trước để  Giới thiệu bài.  **2. Hoạt động thực hành:**  - GV cho HS thực hành đi bộ trên hình (nếu có điều kiện : GV tạo đoạn đường có đèn tín hiệu giao thông, đoạn đường không có đèn tín hiệu)  - HS thực hành đi bộ khi gặp các biển báo giao thông  **3. Hoạt động vận dụng**  - Hướng dẫn HS quan sát các hình ở SGK, thảo luận và nhận biết ai đi đúng, ai đi sai? trong các tình huống tham gia giao thông, từ đó đưa ra cách xử lí trong những tình huống sai.  - Nhận xét và tuyên dương.  -GVKL:  **4. Đánh giá:**  - GV yêu cầu: HS tự giác thực hiện quy tắc an toàn giao thông và nhắc nhở mọi người cùng thực hiện.  - Định hướng phát triển năng lực, phẩm chất: GV cho HS thảo luận về nội dung, hình tổng kết cuối bài theo gợi ý:  +Mẹ nhắc nhở Hoa như thế nào?  +Hoa cỏ làm theo lời mẹ không?  +Việc Hoa đội mũ bảo hiểm và cài dây an toàn có ý nghĩa gì...).  -GV đưa ra một số tình huống: Trên đường đi học Có người lạ rủ đi, tham gia giao thông ở đoạn đường không có đèn tín hiệu, khi đi học gặp biến bảo sạt lở đất đá hay mưa lũ,… Em phải làm gì?  -Trên cơ sở những tình huống đó, GV chốt lại kiến thức bài học như lời của Mặt Trời.  **4. Hướng dẫn về nhà:**  - HS nhắc nhở người thân trong gia đình thực hiện đúng Luật An toàn giao thông.  - HS sưu tầm tranh ảnh về cảnh quan, công việc, giao thông, lễ hội qua sách báo hoặc Internet  **\* Củng cố, dặn dò**  - Nhắc lại nội dung bài học  - Nhận xét tiết học  - Hướng dẫn hs chuẩn bị bài sau | | -HS trả lời và ôn lại kiến thức đó.  - HS quan sát và thực hành  - HS thảo luận nhóm và trình bày  -HS có thể nêu một số tình huống khác mà các em nhận biết được thông qua quan sát, nếu được quy tắc an toàn trên đường đi học để bảo đảm an toàn cho bản thân và các bạn.  -Thảo luận nhóm đôi  - Đại diện nhóm trình bày  -Nhóm khác theo dõi, bổ sung  - HS lắng nghe và xử lí tình huống  -HS tự giác thực hiện quy tắc an toàn giao thông và nhắc nhở mọi người cùng thực hiện.  -HS theo dõi  -2,3 HS trả lời  -HS lắng nghe  -HS giải quyết tình huống  - HS trả lời  -HS lắng nghe |

**TUẦN 15 LỚP 1**

**TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI**

**Bài 14: ÔN TẬP CHỦ ĐỀ CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG (Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức**

- Nói với bạn những điều đã khám phá được về nơi mình sống (cảnh vật, Công việc, giao thông, lễ hội,...).

- Nhận thức được công việc nào cũng cao quý, cũng đáng trân trọng

- Nhận biết các tình huống giao thông có thể xảy ra và cách ứng xử trong những tình huống cụ thể

**2. Kĩ năng**

- Tích cực, tự giác tham gia các hoạt động phù hợp với khả năng để đóng góp công sức cho cộng đống nơi em sống

**3. Phẩm chất:** Chăm chỉ,trách nhiệm, trung thực.

**4. Năng lực:**

- Tôn trọng và giữ gìn những lễ hội truyền thống của địa phương, có ý thức gắn bó, yêu mến quê hương, đất nước.

- Năng lực tự chủ và tự quản có tinh thần yêu quê hương, đất nước.

**II. CHUẨN BỊ**

- GV:

+ Một số tranh ảnh về con người, giao thông, cảnh quan các vùng miền.

+ Một số tranh ảnh và câu đố về công việc, nghề nghiệp.

- HS: Sưu tầm tranh ảnh về con người, cảnh vật, lễ hội nơi em sống

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **Tiết 1** | |
| 1. **Khởi động:** Giới thiệu bài   -GV tổ chức cho HS giới thiệu các bức tranh các em đã vẽ hoặc sưu tầm về quang cảnh, Con người, công việc, giao thông, lễ hội, sau đó lẫn vào nội dung tiết học mới.   1. **Hoạt động thực hành:**   **Hoạt động 1:**  - GV hướng dẫn HS hệ thống hoá trong SGK.  - Sau đó GV hướng dẫn HS lựa chọn những bức tranh đã sưu tầm theo các chủ đề (quang cảnh, giao thông, lễ hội, công việc) và dán tranh theo chủ đề đã chọn trên tấm giấy khổ lớn.  - GV gọi một số HS lên thuyết trình về sản phẩm của mình.  - GV cho một số HS chọn và giới thiệu trước cả lớp về bức tranh mà em thích nhất và giải thích ? lý do vì sao?  - GV KL:  **Hoạt động 2:**  - GV tổ chức trò chơi: Hỏi - đáp về con người và công việc?  - Tổ chức cho HS hoạt động cặp đôi, một bạn hỏi và bạn kia trả lời, rối ngược lại. Ví dụ: Câu hỏi:  +Công việc của bác sĩ là gì?  + Công việc của giáo viên là gì?  **3. Đánh giá:**  - HS mô tả thông tin khái quát được không gian sống và hoạt động của con người nơi các em sinh sống.  **4. Hướng dẫn về nhà:**  Tìm hiểu thêm một số câu đố về con người, công việc.  **\* Củng cố, dặn dò**  - Nhắc lại nội dung bài học  - Nhận xét tiết học  - Hướng dẫn hs chuẩn bị bài sau | -HS giới thiệu tranh  - HS lắng nghe   * - HS quan sát * - HS lựa chọn và trình bày sản phẩm   - HS thuyết trình  -HS trả lời  - HS lắng nghe    -HS làm việc nhóm đôi  -HS nghe và trả lời  - HS Trả lời:  +Là khám, chữa bệnh.  + Dạy học.  - HS lắng nghe  - Thực hành ở nhà.  -HS lắng nghe |

**ĐIỀU CHỈNH- BỔ SUNG**

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**TUẦN 15 LỚP 2**

**ĐẠO ĐỨC**

**BÀI 8: BẢO QUẢN ĐỒ DÙNG GIA ĐÌNH (Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức**

- HS nêu được một số biểu hiện của việc biết bảo quản đồ dùng gia đình

- Nêu được vì sao cần phải bảo quản đồ dùng gia đình

**2. Kĩ năng**

- Thực hiện các biện pháp để bảo quản đồ dùng trong gia đinh

- Nhắc nhở người thân trong gia đình phải biết bảo quản đồ dùng trong nhà

**3. Phẩm chất:**

- Hình thành phẩm chất trách nhiệm, chăm chỉ.

**4. Năng lực**

- Rèn năng lực phát triển bản thân, điều chỉnh hành vi.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**-** GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.

- HS: SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Kiểm tra:**  - Vì sao cần bảo quản đồ dùng cá nhân?  - Nhận xét, tuyên dương HS.  **2. Dạy bài mới:**  **2.1. Khởi động:**  - Cho HS nghe và vận động theo nhịp bài hát *Cái quạt máy*  - Em hãy kể tên những đồ dùng gia đình mà em biết  - Nhận xét, dẫn dắt vào bài.  **2.2. Khám phá:**  **\* Tìm hiểu cách bào quản đồ dùng gia đình và ý nghĩa của việc làm đó**  - GV yc HS làm việc cá nhân: Căn cứ vào các tranh trong SGk, nhận xét hành động, việc làm của các bạn trong tranh  - HD HS chia sẻ.  - GV cho Hs trao đổi, chia sẻ những câu hỏi sau:  ? Theo em việc bảo quản đồ dùng gia đình có ích lợi gì?  ? Kể thêm những việc cần làm để bảo quản đồ dùng gia đình?  - GV KL  + Đồ dùng phòng khách: sắp xếp ngăn nắp, luôn giữ gìn bàn ghế, cốc chén…sạch sẽ; nên lau bụi bàn ghế tủ ít nhất 1 tuần /lần bằng vải mềm, ẩm; Những đồ dễ vỡ cần nhẹ tay, cẩn thận khi sử dụng  + Đồ dùng phòng ngủ:sắp xếp quần áo, chăn màn và các đồ dùng khác trong phòng ngăn nắp gọn gàng  + Đồ dùng phòng bếp: Sắp xếp ngăn nắp, đúng vị trí; vệ sinh sạch sẽ sau khi sử dụng; không nên phơi đồ dùng bằng gỗ nơi có ánh sáng, gần nguồn điện; không nên sử dụng đồ nhựa để đựng thức ăn nóng hoặc thức ăn nhiều dầu mỡ  + Đồ dùng khu vực nhà vệ sinh:  Thường xuyên lau rửa nhà vệ sinh sạch sẽ, nhất là gương, chậu rửa mặt, bồn cầu; sau khi tắm nên dùng chổi quét sạch nước trên sàn từ chỗ cao xuống chỗ thấp.  + Bảo quản đồ dùng gia đình giúp đồ dùng luôn sách sẽ, bền đẹp, sử dụng được lâu dài… Qua đó giúp em rèn luyện tính ngăn nắp, gọn gàng và ý thức trách nhiệm trong cuộc sống  **\* Củng cố, dặn dò:**  - Hôm nay em học bài gì?  - Về nhà hãy vận dụng bài học vào cuộc sống.  - Nhận xét giờ học. | **-** 2-3 HS nêu.  - HS thực hiện.  - HS chia sẻ.  - HS làm việc cá nhân  - 2-3 HS chia sẻ, trao đổi về những việc làm trong mỗi tranh  - HS trao đổi, bổ sung và nhận xét nội dung của các bạn  - HS lắng nghe. |

**ĐIỀU CHỈNH- BỔ SUNG**

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**TUẦN 15 LỚP 2**

**TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI**

**BÀI 14: CÙNG THAM GIA GIAO THÔNG (Tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức:**

- Biết cách xử lý các tình huống đơn giản xảy ra khi bản thân hoặc người thân tham gia giao thông.

**2. Kĩ năng:**

- Tuyên truyền và hướng dẫn người khác biết chấp hành các quy định về trât tự an toàn giao thông.

**3. Phẩm chất:**

- Chấp hành tốt các quy định khi tham gia giao thông

- xử lý được các tình huống đơn giản khi tham gia giao thông

- Tham gia giao thông an toàn.

4. Năng lực:

- Rèn năng lực phát triển bản thân, điều chỉnh hành vi.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài; Phiếu học tập.

- HS: SGK

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**  **-** Cho HS hát và vận động theo bài hát “ em đi qua ngã tư đường phố” .  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  **2. Thực hành:**  **-** Gọi HS nêu tình huống.  - Chia lớp làm 4 nhóm. Cho 2 nhóm đóng vai xử lý 1 tình huống.  + Nhóm 1 + 2: em sẽ làm gì, nói gì khi thấy người khác đã uống rượu bia mà vẫn định lái xe?  + Nhóm 3 + 4: em sẽ nói và làm gì khi chứng kiến 1 bạn đang chuẩn bị chui qua rào chắn nơi giao nhau với đường sắt khi tàu sắp đến?  - HS thảo luận đưa ra cách xử lý 🡪 lên đóng vai trước lớp. Nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét, kết luận.  **3. Vận dụng**  - Tổ chức cho HS làm việc theo cặp đôi viết lời cổ động, vẽ tranh cổ động tuyên truyền thực hiện an toàn giao thông khi đi trên các phương tiện giao thông.  - Cho HS trưng bày sản phẩm tại góc học tập.  - Gv nhận xét, tuyên dương.   * Tổng kết * HS đọc và ghi nhớ lời chốt của ông mặt trời * Hs quan sát hình chốt và nói theo hiểu biết của mình về hình ảnh đó.   - GV nhận xét, chốt ý  **\* Củng cố, dặn dò:**  - Hôm nay em được biết thêm được điều gì qua bài học?  - dặn HS về chia sẻ với người thân về các quy định khi tham gia giao thông.  - Tuyên truyền và hướng dẫn người khác biết chấp hành các quy định về trật tự an toàn giao thông.  - Nhận xét giờ học? | - HS thực hiện.  - HS thảo luận theo nhóm.  - HS đại diện nhóm chia sẻ trước lớp.  - HS làm theo cặp, sau đó chia sẻ trước lớp.  - 2-3 HS đọc.  - 2-3 HS nêu.  - HS chia sẻ. |

**ĐIỀU CHỈNH- BỔ SUNG**

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**TUẦN 15 LỚP 2**

**TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI**

**Bài 14: ÔN TẬP CHỦ ĐỀ CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG ( tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức:**

- Nói với bạn những điều đã khám phá được về nơi mình sống (cảnh vật, Công việc, giao thông, lễ hội,...).

- Nhận thức được công việc nào cũng cao quý, cũng đáng trân trọng

- Nhận biết các tình huống giao thông có thể xảy ra và cách ứng xử trong những tình huống cụ thể

**2. kĩ năng**

- Tích cực, tự giác tham gia các hoạt động phù hợp với khả năng để đóng góp công sức cho cộng đống nơi em sống

**3. Phẩm chất:** Chăm chỉ,trách nhiệm, trung thực.

**4. Năng lực:**

- Tôn trọng và giữ gìn những lễ hội truyền thống của địa phương, có ý thức gắn bó, yêu mến quê hương, đất nước.

**II. CHUẨN BỊ**

- GV:

+ Một số tranh ảnh về con người, giao thông, cảnh quan các vùng miền.

+ Một số tranh ảnh và câu đố về công việc, nghề nghiệp.

- HS: Sưu tầm tranh ảnh về con người, cảnh vật, lễ hội nơi em sống

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tiết 2** | | |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | |
| **1.Mở đầu:** Giới thiệu bài  - GV yêu cầu HS nhớ lại và kể những việc em đã làm để đóng góp cho cộng đồng  **2.Hoạt động vận dụng:**  - GV hướng dẫn HS quan sát 2 tình huống trong SGK, thảo luận về mối tình huống và cách ứng xử trong mọi tình huống .  - Gợi ý để các nhóm thảo luận, đề xuất cách ứng xử của nhóm mình và tổ chức đóng vai thể hiện cách ứng xử đó.  - GVHDHS quan sát hình tự đánh giá cuối chủ đề và tổng kết những nội dung cơ bản của chủ để.  - GV hướng dẫn HS làm sản phẩm học tập như gợi ý ở hình tự sáng tạo nhân xét, tổng kết được kiến thức về cộng đồng địa phương.  **3.Đánh giá:**  -GV tổ chức cho HS làm sản phẩm học tập như gợi ý ở hình tự đánh giá cuối chủ đề, liên hệ bản thân và kể những việc mình đã làm được vu khi học các bài của chủ để Cộng đồng địa phương, từ đó phát triển năng lực, vận dụng kiến thức vào thực tế để giải quyết những tình huống đen giản trong cuộc sống.  4**. Hướng dẫn về nhà**  -Nhớ và đố lại bố mẹ, anh chị những câu đố đã học ở lớp.  **\* Củng cố, dặn dò**  - Nhắc lại nội dung bài học  - Nhận xét tiết học  - Hướng dẫn hs chuẩn bị bài sau. | | -HS HS nhớ lại và kể những việc em đã làm để đóng góp cho cộng đồng Hoạt động.  - HS quan sát 2 tình huống trong SGK, thảo luận.  - Đại diện nhóm trình bày  -Nhóm khác theo dõi, bổ sung  - HS Thể hiện được cách ứng xử phù hợp với từng tình huống tự đánh giá cuối chủ đề:  -HS quan sát hình tự đánh giá cuối chủ đề.  -HS thực hành, Gv theo dõi và HD HS  -HS làm sản phẩm  -HS lắng nghe  -HS lắng nge  -HS lắng nghe và thực hiện theo yêu cầu |

**ĐIỀU CHỈNH- BỔ SUNG**

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**TUẦN 15 LỚP 2**

**LUYỆN TOÁN**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức**

- Nâng cao khả năng tính cộng trừ có nhớ

- Làm quen với các bài toán lời giải đơn giản

**2. Kĩ năng**

- HS thực hiện cộng có nhớ, trừ hai chữ số, biết viết lời giải cho bài toán

**3. Phẩm chất**

- HS có thái độ học tập tích cực, chăm chỉ, cố gắng học tập

**4. Năng lực**

**-** Năng lực tự học, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL tư duy - lập luận logic.

**II. CHUẨN BỊ:**

**1. Đồ dùng**

- GV: Bảng phụ

- HS: Sách, bút

**2. Phương pháp, kĩ thuật**

- Phương pháp vấn đáp, động não, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm, trò chơi học tập

- Kĩ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC;**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:** *(5p)*  - GV giới thiệu bài – Ghi tên bài | - TBVN điều hành lớp hát, vận động tại chỗ |
| **2. Hoạt động thực hành** (30p)  \* **Cách tiến hành: Cá nhân – Nhóm – Lớp** | |
| - Gọi HS đọc yêu cầu bài tập.  ***Bài 1: Đặt tính rồi tính***  72 – 34 26 + 36 57 – 29 33 + 27  **Bài 2: *Nối những phép tính bằng nhau***   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | 75 – 36 | 25 – 17 | 56 – 27 | 35 + 18 | |  | | | | | 75 – 22 | 14 + 15 | 13 + 26 | 95 – 87 |   ***Bài 3: Tìm x***  a) x + 58 = 85 b) 47 + x = 71  c) 82 – x = 39 d) x – 35 = 37  ***Bài 4:***  Mẹ mua 55 quả trứng gà, mẹ biếu bà 12 quả , lại cho em 5 quả. Hỏi mẹ còn lại bao nhiêu quả trứng gà ?  **\* Củng cố, dặn dò** *(2p)* | - Thực hiện cá nhân – Chia sẻ nhóm 2 – Chia sẻ lớp  Đáp án: |

**ĐIỀU CHỈNH- BỔ SUNG**

...................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**TUẦN 13 LỚP 2**

**LUYỆN TIẾNG VIỆT 2**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức**

- phân biệt được các từ chỉ sự vật, con người , hành động

- Biết cách viết hoàn chỉnh câu văn

**2. Kĩ năng**

- HS nhớ được cách sử dụng các từ chỉ sự vật , con người , hành động

**3. Phẩm chất**

- HS có thái độ học tập tích cực, chăm chỉ, cố gắng học tập

**4. Năng lực**

**-** Năng lực tự học, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL tư duy - lập luận logic.

**II. CHUẨN BỊ:**

**1. Đồ dùng**

- GV: Bảng phụ

- HS: Sách, bút

**2. Phương pháp, kĩ thuật**

- Phương pháp vấn đáp, động não, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm, trò chơi học tập

- Kĩ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC;**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động: (3p)**  - GV giới thiệu bài – Ghi tên bài | - TBVN điều hành lớp hát, vận động tại chỗ |
| **2. Hoạt động thực hành** (30p)  \* **Cách tiến hành: Cá nhân – Nhóm – Lớp** | | |
| - Gọi HS đọc yêu cầu bài tập.  **Bài 1: Gạch một gạch dưới bộ phận trả lời cho câu hỏi “Ai” . Gạch hai gạch dưới bộ phận trả lời câu hỏi “ Làm gì” ?**  a.Mẹ mua cho em chiếc áo mới  b. Chị tặng em đôi giày vải  c. Bố của Chi đang nằm viện  d. Bác sĩ đang khám bệnh  Bài **2: Viết lại các từ ngữ vào chỗ trống sau:**   1. l hoặc n   …iềm vui búa …iềm  tia …ắng …ắng nghe  b) it hoặc iêt  quả m… mải m…..  quay t… t … học  c) ăt hoặc ăc  màu s… s… thép  b… cầu b… tay  **Bài 3: Viết đoạn văn từ 3-5 câu về món quà mà em thích nhất.**  **\* Củng cố, dặn dò** *(2p)* | **Bài** |

**ĐIỀU CHỈNH- BỔ SUNG**

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**TUẦN 15 LỚP 3**

**ĐẠO ĐỨC**

**CHỦ ĐỀ 4: GIỮ LỜI HỨA**

**Bài 5: Giữ lời hứa (Tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức:**

- Biết vì sao phải giữ đúng lời hứa.

- Thực hiện lời hứa bằng những lời nói, việc làm cụ thể.

- Đồng tình với những lời nói, hành động thể hiện việc giữ lời hứa; không đồng tình với lời nói, hành động không giữ lời hứa.

**2. Kĩ năng**

**-** Học sinh có thái độ quý trọng những người biết giữ lời hứa và không đồng tình với những người hay thất hứa.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Trung thực, trách nhiệm.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: hoạt động nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:** | |
| - Trò chơi: “Làm theo lời tôi nói - không làm theo lời tôi làm”.  - Bạn nào đã thực hiện được 5 điều Bác Hồ dạy?  - Thế nào là giữ lời hứa?  - Giáo viên kết nối nội dung bài học. | - Học sinh tham gia chơi.  - Học sinh trả lời.  - Học sinh trả lời.  - Lắng nghe. |
| **2. Khám phá:**  **\*Hoạt động 1: Tìm hiểu sự cần thiết phải giữ lời hứa (Hoạt động nhóm)** | |
| ***Trả lời câu hỏi các trường hợp dưới đây***  - GV gọi HS đọc yêu cầu 1 trong SGK    - GV yêu cầu HS trao đổi nhóm đôi.  *+ Qua các tình huống trong bài, em có nhận xét gì về việc thực hiện lời hứa của Ly và Huy?*  *+ Thông qua các tình huống trong bài tập trên em có thể rút ra điều gì?*  \*Lưu ý HS chưa thật sự nghiêm túc trong lời hứa với cô về nhà ôn bài.  *+ Người biết giữ lời hứa sẽ được người khác đánh giá như thế nào?*  **\*GVKL*:*** *Ly đã luôn cố gắng thực hiện lời hứa của mình, coi trọng lời hứa. Huy thì luôn hứa nhưng không thực hiện lời hứa đó. Việc giữ lời hứa là thể hiện sự tự trọng và tôn trọng người khác. Người biết giữ lời hứa sẽ được người khác quý trọng, tin cậy và noi theo* | - Thảo luận nhóm đôi  - Thống nhất ý kiến.  - Đại diện nhóm báo cáo.  - Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  *VD tình huống 1: Ly không thực hiện được lời hứa nhưng bạn đã giải thích rõ lí do và xin lỗi người ,mình đã hứa*  *- Cần phải giữ lời hứa.*  *- Và là cần thực hiện điều mình đã nói, đã hứa hẹn với người khác.*    *- Sẽ được mọi người quý trọng, tin cậy và noi theo.*  - Học sinh lắng nghe. |
| **\*Hoạt động 2: Thảo luận về các cách để giữ lời hứa (Hoạt động nhóm)** | |
| - GV tổ chức cho HS làm việc nhóm 4 và giao nhiệm vụ cho HS thảo luận các nội dung sau:  + Những điều em nên làm để giữ đúng lời hứa.  + Những điều em nên tránh khi hứa với người khác.  + Cách ứng xử khi em không thể thực hiện lời hứa của mình.  - GV quan sát, hỗ trợ, hướng dẫn HS khi cần thiết.  - GV kết luận: Những điều em nên làm để giữ đúng lời hứa: đúng hẹn,; chỉ hứa những điều trong khả năng của mình có thể thực hiện được; đã hứa là phải cố gắng thực hiện cho bằng được  + Những điều em nên tránh khi hứa với người khác: sai hẹn, hứa suông mà không làm.  + Những cách ứng xử khi không thực hiện được lời hứa: gọi điện xin lỗi và giải thích lí do thất hứa; nhờ bố mẹ, người thân giải thích lí do với người được mình hứa; gặp trực tiếp xin lỗi và giải thích rõ lí do thất hứa… | - HS thực hiện nhiệm vụ  - Đại diện một số nhóm trình bày kết quả thảo luận.  - Các nhóm khác trao đổi, bổ sung hoặc đặt câu hỏi cho nhóm bạn.  - HS lắng nghe |
| **3. Vận dụng.** | |
| - GV yêu cầu HS chia sẻ về những việc em đã làm và sẽ làm để thể hiện giữ lời hứa  + Chia sẻ về những điều em đã hứa với người khác. Khi đó em đã thực hiện lời hứa của mình như thế nào?  - GV nhận xét, tuyên dương  - GV nhận xét tiết học  **\* Dặn dò:** Thực hiện giữ lời hứa cùng khuyên mọi người cần phải biết giữ lời hứa, chuẩn bị cho tiết 3 của bài. | + HS chia sẻ trước lớp.  - HS nêu ý kiến của mình    - HS lắng nghe,rút kinh nghiệm |
| **4. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI HỌC:**  ....................................................................................................................................  ....................................................................................................................................  .................................................................................................................................... | |

**TUẦN 15 LỚP 5**

**ĐẠO ĐỨC**

**SỬ DỤNG TIỀN HỢP LÍ ( tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Nêu được biểu hiện của việc sử dụng tiền hợp lí.

- Biết vì sao phải sử dụng tiền hợp lí: HS lựa chọn và đưa ra được cách xử lí phù hợp khi gặp tình huống trong thực tế; Chia sẻ về những biểu hiện của việc sử dụng tiền hợp lí. Giảithích được vì sao cần phải sử dụng tiền hợp lí.

**- Năng lực:** Năng lực tự học, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực thẩm mĩ, năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác

**- Phẩm chất**: chăm chỉ, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1. GV chuẩn bị:

- Bài hát “Con heo đất”.

- Phiếu bài tập

- Mẫu kế hoạch chi tiêu cá nhân

- Mô hình giá tiền của các đồ dùng hằng ngày (vd: Gạo, rau, thịt, cá, …)

2. HS chuẩn bị:

- Thẻ chữ cái đúng- sai.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

**(Tiết 1)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của gv** | | **Hoạt động của hs** |
| **1. Hoạt động mở đầu:(5phút)** | | |
| **I. KHỞI ĐỘNG:**  **-** HS nghe và hát theo đĩa nhạc bài hát “Con heo đất”.  - GV giới thiệu bài. | - HS hát | |
| **2. Khám phá:(28phút)** | | |
| **2. 1: Xử lí tình huống**  *\* Mục tiêu*: Nêu được biểu hiện của việc sử dụng tiền hợp lí. Biết vì sao phải sử dụng tiền hợp lí  *\* Cách tiến hành*:  - GV chia nhóm, cho HS bốc thăm các tình huống.  - GV giao nhiệm vụ cho các nhóm thảo luận, lựa chọn cách xử lí trong các tình huống đã cho.  + Tình huống 1: Tuy mới học lớp 5 nhưng Nam đã đòi cha mẹ mua sắm cho nhiều đồ đắt tiền như máy nghe nhạc MP3, máy ảnh kĩ thuật số và cả điện thoại di động để mong mình trở thành sành điệu trước mắt bạn bè. Từ khi có những đồ dùng đó, Nam chỉ ham mê nghe nhạc, nhắn tin … mà sao nhãng học tập.  Em nhận xét như thế nào về biểu hiện của Nam? Nếu em là bạn của Nam em sẽ khuyên bạn điều gì?  + Tình huống 2: Hôm nay mẹ đi vắng, mẹ cho Lan 100.000 đồng để mua thức ăn chuẩn bị cho cả ngày. Nếu là Lan em sẽ chi tiêu như thế nào?  - GV kết luận  **2. 2. Chia sẻ về cách sử dụng tiền hợp lí.**  *\* Mục tiêu:* - Chia sẻ về những biểu hiện của việc sử dụng tiền hợp lí. Giảithích được vì sao cần phải sử dụng tiền hợp lí.  *\* Cách tiến hành:*  - GV yêu cầu HS chia sẻ cặp đôi theo yêu cầu sau:  + Em đã sử dụng tiền tiết kiệm của mình vào những việc gì?  + Vì sao em lại sử dụng tiền vào những việc đó?  - Gọi HS chia sẻ trước lớp.  - GV nhận xét và kết luận: Trong cuộc sống hằng ngày có nhiều việc chúng ta phải sử dụng đến tiền như: ăn uống, sinh hoạt, học hành, … Vì vậy chúng ta phải biết tiêu tiền một cách hợp lí hay nói cách khác là phải biết tiêu tiền một cách khôn ngoan. | | - HS thảo luận nhóm 5 tìm cách giải quyết tình huống  - HS bày tỏ ý kiến.  - HS nhận xét.  HS thảo luận cặp đôi  Trình bày ý kiến  - HS nhận xét. |
| **3.Vận dụng:(3 phút)** | | |
| - Nhắc HS trong cuộc sống phải biết chi tiêu hợp lí tiết kiệm  - Dặn HS chuẩn bị bài sau. | | -HS lắng nghe, thực hiện yêu cầu. |